

CÔNG VĂN BẢN
Số 2172/QĐ-BCĐCNTT ngày 17/09/17

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN CHỈ ĐẠO CNTT TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2172/QĐ-BCĐCNTT

Bình Phước, ngày 17 tháng 9 năm 2017

S/C. Phong (TP-CNTT)
01/9/17

QUYẾT ĐỊNH

Phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo ứng dụng và phát triển Công nghệ thông tin (CNTT) tỉnh

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CNTT TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg ngày 16/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 878/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 của UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo ứng dụng và phát triển CNTT tỉnh Bình Phước (Ban Chỉ đạo);

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 46/TTr-STTTT ngày 18/8/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo ứng dụng và phát triển CNTT tỉnh, cụ thể như sau:

I. Trưởng Ban Chỉ đạo

- Phụ trách chung; trực tiếp chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Ban Chỉ đạo và các thành viên trong Ban Chỉ đạo.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp trước Tỉnh ủy, Hội đồng Nhân dân (HĐND) tỉnh, Ủy ban Nhân dân (UBND) tỉnh và Ban Chỉ đạo Quốc gia về CNTT về nhiệm vụ phát triển, ứng dụng CNTT và đảm bảo ứng cứu khẩn cấp sự cố an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh và các nhiệm vụ được UBND tỉnh phân công tại Quyết định số 878/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 của UBND tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về định hướng xây dựng và chỉ đạo việc triển khai thực hiện các quy hoạch, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án trọng điểm, cơ chế, chính sách về ứng dụng và phát triển CNTT trên địa bàn tỉnh hàng năm và từng giai đoạn.

- Chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện ứng dụng và phát triển CNTT tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; định kỳ báo cáo cơ quan cấp trên có thẩm quyền về kết quả thực hiện nhiệm vụ có liên quan CNTT.



- Chủ trì các hội nghị, hội thảo thường kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo để giải quyết các vấn đề liên quan về ứng dụng và phát triển CNTT trên địa bàn tỉnh.

- Giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giữ mối quan hệ phối hợp với Tập đoàn Viễn thông Quân đội Việt Nam và phối hợp tham mưu triển khai thực hiện các nội dung theo Thỏa thuận hợp tác về ứng dụng CNTT và Viễn thông được UBND tỉnh và Tập đoàn Viễn thông Quân đội Việt Nam ký kết ngày 20/12/2016.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan do Chủ tịch UBND tỉnh giao.

2. Phó trưởng Ban Chỉ đạo - GD Sở Thông tin và Truyền thông

- Thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh phân công tại Quyết định số 878/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 của UBND tỉnh.

- Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành hoạt động chung của cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo và chịu trách nhiệm trực tiếp trước Trưởng Ban Chỉ đạo về việc tổ chức triển khai thực hiện chương trình công tác, kế hoạch hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT trên địa bàn tỉnh hàng năm, từng giai đoạn; về việc đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh (trong trường hợp xảy ra sự cố, kịp thời tham mưu đảm bảo ứng cứu khẩn cấp, hiệu quả sự cố an toàn thông tin mạng) và về những công việc được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công; thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo khi được ủy quyền.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ban Chỉ đạo trình UBND tỉnh phê duyệt các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, các chương trình hợp tác trong nước và ngoài nước liên quan tới ứng dụng và phát triển CNTT và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh; đồng thời chủ trì trong việc triển khai thực hiện (hoặc tham mưu thực hiện hoặc điều chỉnh, giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện), đảm bảo các nội dung trên được ứng dụng đạt hiệu quả thiết thực.

- Tham mưu Ban Chỉ đạo trình UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Đội ứng cứu sự cố và tổ chức hoạt động ứng cứu sự cố trong lĩnh vực CNTT, an toàn thông tin mạng; điều chỉnh bổ sung, lồng ghép trong trách nhiệm của Ban Chỉ đạo nhiệm vụ ứng cứu khẩn cấp sự cố an toàn thông tin mạng, tham gia mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia và các nội dung khác có liên quan theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg ngày 16/3/2017 và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 2640/BTTTT-VNCERT ngày 26/7/2017 về việc triển khai Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Giúp Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo tham mưu UBND tỉnh giữ mối quan hệ phối hợp với Tập đoàn Viễn thông Quân đội Việt Nam và phối hợp tham mưu triển khai thực hiện các nội dung theo Thỏa thuận hợp tác về ứng dụng CNTT và Viễn thông được UBND tỉnh và Tập đoàn Viễn thông Quân đội Việt Nam ký kết ngày 20/12/2016.

- Chỉ đạo trực tiếp Tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo trong các hoạt động chuyên môn có liên quan.

- Theo dõi, đôn đốc, tham mưu đánh giá trách nhiệm từng thành viên Ban Chỉ đạo trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Quyết định này. Định kỳ 06 tháng, 01 năm (hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan cấp trên có thẩm quyền) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của các thành viên.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo

3.1. Nhiệm vụ chung

- Thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh phân công tại Quyết định số 878/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 của UBND tỉnh.

- Có trách nhiệm tham gia xây dựng chương trình, dự án và cơ chế, chính sách hỗ trợ ứng dụng và phát triển CNTT và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh.

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về việc tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng và phát triển CNTT, đảm bảo an toàn thông tin mạng thuộc ngành (địa phương) mình phụ trách.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác (ngoài nhiệm vụ được phân công cụ thể) do Chủ tịch UBND tỉnh và Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

3.2. Nhiệm vụ cụ thể

3.2.1. Thành viên là Lãnh đạo Sở Xây dựng

Tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách và tổ chức thực hiện các chủ trương, giải pháp ứng dụng, phát triển CNTT trong ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh.

3.2.2. Thành viên là Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tham mưu, đề xuất cơ chế chính sách và công tác ứng dụng CNTT phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông để xuất, tổ chức thực hiện các tiêu chí liên quan CNTT trong xây dựng nông thôn mới.

3.2.3. Thành viên là Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất các cơ chế, chính sách về đầu tư nhằm thúc đẩy phát triển, ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; huy động, cân đối các nguồn vốn, bố trí ngân sách nhà nước cho hoạt động đầu tư phát triển thuộc các chương trình, đề án, dự án CNTT (thuộc nhiệm vụ chi cho đầu tư phát triển) theo các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án CNTT hàng năm và từng giai đoạn.

3.2.4. Thành viên là Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu, đề xuất các cơ chế, chính sách, giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho việc ứng dụng và phát triển CNTT, nghiên cứu các đề tài khoa học trên địa bàn tỉnh.



- Chủ động đề xuất, phối hợp tham mưu điều chỉnh nguồn vốn khoa học công nghệ để chuyển sang nhiệm vụ ứng dụng và phát triển CNTT trên địa bàn tỉnh (khi có thể và theo đúng quy định của pháp luật).

3.2.5. Thành viên là Lãnh đạo Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng các chương trình, dự án ứng dụng CNTT trong công tác quản lý bệnh nhân, quản lý thuốc trên địa bàn tỉnh.

3.2.6. Thành viên là Lãnh đạo Sở Nội vụ

- Tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, kế hoạch tuyển dụng và sử dụng nguồn cán bộ làm công tác CNTT trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp xây dựng, bổ sung tiêu chí đánh giá thi đua, khen thưởng trong công tác ứng dụng và phát triển CNTT của các ngành, địa phương

3.2.7. Thành viên là Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu xây dựng các chương trình, dự án đưa CNTT vào giảng dạy trong các trường học trên địa bàn tỉnh; đề xuất Ban Chỉ đạo trình UBND tỉnh các giải pháp thực hiện các chương trình, đề án nhằm thúc đẩy ứng dụng phát triển CNTT trong hệ thống giáo dục và trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

3.2.8. Thành viên là Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông

- Tham mưu, đề xuất kế hoạch và biện pháp thực hiện các chủ trương, giải pháp về ứng dụng và phát triển CNTT tại địa phương; đề xuất với Phó trưởng Ban Chỉ đạo - Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông về kế hoạch hoạt động dài hạn và hàng năm của Ban Chỉ đạo.

- Giúp Phó Trưởng Ban Chỉ đạo - Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo Tổ chuyên viên giúp việc chuẩn bị các tài liệu báo cáo, tổng hợp các chương trình dự án ứng dụng và phát triển CNTT trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo và thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan do Phó Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

3.2.9. Thành viên là Lãnh đạo Sở Công Thương

- Tham mưu cơ chế, chính sách và tổ chức thực hiện các chủ trương, giải pháp về phát triển thương mại điện tử; xúc tiến thương mại điện tử của tỉnh;

- Đề xuất các mục tiêu phát triển hạ tầng, ứng dụng CNTT trong ngành Công thương.

3.2.10. Thành viên là Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường

Tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách và tổ chức thực hiện các chủ trương, giải pháp đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT trong ngành tài nguyên và môi trường, trong quản lý tài nguyên, khoáng sản... trên địa bàn tỉnh.

3.2.11. Thành viên là Lãnh đạo Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch

Tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách và thực hiện các mục tiêu phát triển hạ tầng, ứng dụng CNTT trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

3.2.12. Thành viên là Lãnh đạo Sở Giao thông - Vận tải

- Tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách và tổ chức thực hiện các chủ trương, giải pháp về phát triển và ứng dụng CNTT trong ngành giao thông vận tải.
- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan triển khai công tác ứng dụng CNTT trong quản lý giao thông thông minh.

3.2.13. Thành viên là Lãnh đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách và tổ chức thực hiện các chủ trương, giải pháp về phát triển và ứng dụng CNTT đảm bảo phục vụ cho công tác quốc phòng, an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước.

3.2.14. Thành viên là Lãnh đạo Công an tỉnh

- Tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách và tổ chức thực hiện các chủ trương, giải pháp về phát triển và ứng dụng CNTT phục vụ ngành công an, an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước.
- Tham mưu đề xuất và tổ chức thực hiện công tác quản lý, kiểm soát, kiểm tra, phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn các loại tội phạm lợi dụng hệ thống thông tin gây phương hại đến an ninh quốc gia và an toàn, an ninh thông tin trong cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội, doanh nghiệp.
- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác chỉ đạo, theo dõi an toàn an ninh thông tin, ứng cứu sự cố máy tính trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

3.2.15. Thành viên là Lãnh đạo Sở Tài chính

Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về việc tham mưu nguồn kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, dự án ứng dụng và phát triển CNTT của tỉnh; kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và các nội dung khác có liên quan.

3.2.16. Thành viên là Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy

Tham mưu, đề xuất Ban Chỉ đạo các vấn đề liên quan ứng dụng, phát triển CNTT trong các cơ quan Đảng; đảm bảo sự đồng bộ trong ứng dụng, phát triển CNTT tại các cơ quan Đảng và các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

3.2.17. Thành viên là Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh

- Phối hợp tham mưu ứng dụng CNTT trong hoạt động điều hành, lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh; xây dựng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng và phát triển CNTT, đảm bảo an toàn thông tin mạng thuộc Văn phòng UBND tỉnh và Văn phòng HĐND - UBND các huyện, thị xã; xây dựng các kế hoạch, dự án, đề án ứng dụng và phát triển CNTT trên địa bàn tỉnh hàng năm và giai đoạn.
- Chủ động rà soát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng và phát triển CNTT của các địa phương, đơn vị theo các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo CNTT tỉnh.

- Phối hợp, tham gia, đề xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo CNTT tỉnh về các cuộc họp Ban Chỉ đạo và nội dung họp khi cần thiết.

3.2.18. Thành viên là Trưởng Ban Chỉ đạo CNTT các huyện, thị xã

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án, dự án ứng dụng và phát triển CNTT của địa phương.

Điều 2. Chế độ làm việc của các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện theo Điều 3, Quyết định số 878/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 của UBND tỉnh.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành, kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- TT.TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các sở, ngành; UBND các huyện, thị xã;
- Thành viên Ban chỉ đạo CNTT tỉnh;
- VPUB: LĐVP, các Phòng, TT;
- Lưu: VT(Nga.QĐ09a)

16



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Tiến Dũng